

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Chuyển đổi số ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Thực hiện Quyết định số 268/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số.

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể, đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

b) Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật theo quan điểm “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.

c) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các điểm mới, tinh thần và mục tiêu của Luật sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn thi hành.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, địa phương trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc thực hiện Luật.

c) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, Luật Chuyển đổi số và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả tỉnh.

d) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và phù hợp với quy định của Luật.

b) Cơ quan thực hiện:

- Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và phù hợp với quy định của Luật.

c) Thời gian thực hiện: trong tháng 7 năm 2026.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát của các cơ quan, địa phương.

2. Tổ chức quán triệt, thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành

a) Nội dung:

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về Luật Chuyển đổi số để cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời tiếp cận, nắm bắt thông tin thông qua phương tiện truyền thông đại chúng, nền tảng số; các chuyên mục, chương trình, tin, bài chuyên sâu; sử dụng nhiều hình thức như mạng xã hội, ứng dụng di động, webinar trực tuyến, video, infographic... khuyến khích hình thức tuyên truyền trực quan, đa ngôn ngữ (đặc biệt với địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số), gắn với các nền tảng số phổ biến tại cơ sở; bảo đảm đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể theo quy định của pháp luật, chú trọng người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em, người dân sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, các nhóm dễ bị tổn thương khác.

b) Cơ quan thực hiện:

- Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; Báo và Phát thanh – Truyền hình tỉnh An Giang tổ chức tuyên truyền, phổ biến theo lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

- Cơ quan phối hợp: cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan; các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự.

3. Triển khai thực hiện các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ để triển khai chính sách của Nhà nước về chuyển đổi số, các hoạt động chuyển đổi số

a) Tổ chức rà soát, đánh giá các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ cấp tỉnh về chuyển đổi số

- Nội dung: Tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án cấp tỉnh đang triển khai có liên quan đến chuyển đổi số; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp mới (nếu cần thiết) để phù hợp với quy định của Luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành tỉnh được giao chủ trì hoặc trình ban hành chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án cấp tỉnh về chuyển đổi số.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

b) Triển khai thực hiện các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ để triển khai chính sách của Nhà nước về chuyển đổi số, các hoạt động chuyển đổi số

- Nội dung: Tổ chức thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để triển khai các hoạt động chuyển đổi số quy định tại Điều 4 của Luật; triển khai các chính sách của Nhà nước về chuyển đổi số quy định tại Điều 9 của Luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu theo lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2026 để triển khai thực hiện; bố trí kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong năm đầu thực thi, chú trọng hoạt động nghiên cứu về tác động xã hội của

chuyển đổi số và các chương trình hỗ trợ các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương tiếp cận công nghệ số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện hằng năm theo quy định; đề xuất biểu dương, khen thưởng theo quy định pháp luật các sản phẩm truyền thông có giá trị tuyên truyền cao, có sức lan tỏa xã hội, góp phần đưa Luật vào cuộc sống hiệu quả.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tiễn, các cơ quan, địa phương được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch có trách nhiệm lồng ghép kế hoạch triển khai thi hành Luật trong chương trình, kế hoạch chung của cơ quan, địa phương mình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan để làm rõ, thống nhất hướng dẫn thực hiện. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, Sở Khoa học và Công nghệ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Phòng KGVX;
- Lưu VT, ntgtiang.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong